

Số: 19/2010/NQ-HĐND

Kế Sách, ngày 20 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm
giai đoạn 2011 - 2015, huyện Kế Sách

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 17

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/HU ngày 15 tháng 6 năm 2010 Đại hội Đảng bộ huyện Kế Sách lần thứ X, giai đoạn 5 năm, nhiệm kỳ 2011 - 2015;

Sau khi xem xét Tờ trình số 209/TTr-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2011 - 2015, huyện Kế Sách;

Qua Báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, ý kiến thảo luận đóng góp của các Đại biểu Hội đồng nhân dân và phát biểu giải trình của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua các nội dung về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm giai đoạn 2011 - 2015, huyện Kế Sách theo Tờ trình số 209/TTr-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách. Trong đó, thống nhất một số chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2011 - 2015, cụ thể như sau:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân trong giai đoạn đạt từ 14 - 15% (giá so sánh 1994).

- Thu nhập bình quân đầu người năm 2015 đạt 1.448 USD (giá hiện hành).

- Cơ cấu kinh tế (giá hiện hành): khu vực I chiếm 40,3%; khu vực II chiếm 22,9%; khu vực III chiếm 36,8%.

- Cây lúa: diện tích gieo trồng 37.085 ha; năng suất đạt 60,4 tạ/ha; sản lượng 224.000 tấn. Trong đó, lúa đặc sản (nhóm ST, OM4900, OM4162, tài nguyên,...), 42.000 tấn.

- Diện tích trồng màu các loại là 1.070 ha. Trong đó, diện tích đưa màu xuống ruộng là 850 ha.

- Diện tích cây lâu năm 14.150 ha, trong đó vườn cây ăn trái đạt 13.450 ha. Diện tích trồng xen canh cây cao đạt trên 1.000 ha.

- Đàn bò đạt 3.000 con; đàn heo 73.000 con; gia cầm là 1,45 triệu con.

- Diện tích nuôi thủy sản duy trì 3.500 ha. Trong đó đưa diện tích nuôi cá tra đạt 300 ha.

- Tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản đạt 64.650 tấn; trong đó, sản lượng cá tra 60.000 tấn.

- Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp năm 2015 là 940 tỷ đồng.

- Số cơ sở thương mại - dịch vụ đến năm 2015 có 4.500 cơ sở; tổng mức lưu chuyển hàng hóa bán ra và dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt 10.000 tỷ đồng.

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt trên 31,7 tỷ đồng.

- Phần đầu xây dựng 40% xã đạt tiêu chí quốc gia về “nông thôn mới”.

- Có từ 99% hộ dân trở lên có điện sử dụng.

- Có trên 38.173 hộ sử dụng nước hợp vệ sinh, nâng tỷ lệ trên 95% hộ sử dụng nước hợp vệ sinh.

- Công nhận 38.155 hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa, nâng tỷ lệ đạt chuẩn khoảng 95%.

- Có trên 74 ấp đạt chuẩn văn hóa, đạt tỷ lệ 88% so tổng số ấp; có 65 cơ quan văn hóa.

- Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đến nhà trẻ đạt từ 7 - 10%.

- Tỷ lệ trẻ em đúng tuổi đến lớp mẫu giáo đạt 80%, trong đó, mẫu giáo 5 tuổi đạt 95%;

- Huy động học sinh đi học đúng tuổi cấp tiểu học đạt 95%; trung học cơ sở đạt trên 80%; trung học phổ thông từ 40 - 50%.

- Có 41 trường đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ trường đạt chuẩn từ đạt 45 - 50%. Riêng bậc trung học phổ thông có 02 trường đạt chuẩn quốc gia.

- Có 100% xã đạt chuẩn quốc gia về y tế cơ sở; 13/13 xã có bác sỹ phục vụ.

- Hạ tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng xuống dưới 13,5%, mỗi năm 0,5%.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên ở mức 1,12%.

- Tỷ lệ cặp vợ chồng áp dụng các biện pháp tránh thai đạt 77%.

- Giải quyết việc làm hàng năm 4.000 lao động.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo năm 2015 là 45%; trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề là 40%.

- Hàng năm có 1.600 hộ thoát nghèo, tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống dưới 10% năm 2015 (theo tiêu chí năm 2010).

- Phần đầu có 95% trở lên các cơ sở sản xuất kinh doanh hiện có đạt tiêu chuẩn về môi trường; 100% tỷ lệ thu gom và xử lý rác hợp vệ sinh ở thị trấn và cụm công nghiệp; 100% chất thải rắn y tế và nước thải y tế được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường.

Hội đồng nhân dân huyện đề nghị Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai, thực hiện tốt, có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã nêu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2011 - 2015.

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các tổ chức thành viên của Mặt trận triển khai thực hiện Nghị quyết này; đồng thời chỉ đạo các ngành, các xã, thị trấn tăng cường phối hợp, thường xuyên giải quyết kịp thời những vướng mắc tồn tại trong sản xuất và đời sống sinh hoạt của nhân dân.

2. Căn cứ vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2011 - 2015, hàng năm Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch, đề ra phương hướng nhiệm vụ và giải pháp cụ thể để tập trung lãnh, chỉ đạo các ngành, các địa phương thực hiện đến năm 2015 đạt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ Đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện theo chức năng, nhiệm vụ, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. Tích cực đề cao chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân, vai trò gương mẫu của các Đại biểu Hội đồng nhân dân trong thực hiện và tuyên truyền, vận

động nhân dân làm tròn nhiệm vụ của mình, thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

Hội đồng nhân dân huyện kêu gọi toàn thể cán bộ, công chức, viên chức nhà nước và nhân dân trong huyện nêu cao lòng yêu nước, phát huy truyền thống đoàn kết, khắc phục mọi khó khăn, hạn chế trước mắt, hăng hái ra sức thi đua lao động sản xuất, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2011 - 2015.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Kế Sách khóa IX kỳ họp thứ 17 thông qua.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- TT.HU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQ huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
(Đảng - chính quyền - đoàn thể);
- Đại biểu HĐND tỉnh (đơn vị Kế Sách);
- Các Sở, ngành tỉnh có liên quan;
- Đại biểu HĐND huyện;
- HĐND và UBND các xã, thị trấn;
- Sở Tư pháp (để kiểm tra VB.QPPL);
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT (VP). LĐ.120

Ngô Vũ Hùng